

Số: **547**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **10** tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường và cát làm vật liệu san lấp trong diện tích thực hiện dự án nạo vét đất, cát bồi lấp trong công trình Tiêu úng, thoát lũ, chống sạt lở vùng hạ lưu sông Thoá tại vị trí số 4 (từ K20+550÷K20+867) và vị trí số 5 (từ 23+650,7÷K26+068,2) thuộc phường Phổ Quang và phường Phổ Văn, thị xã Đức Phổ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Phương án kỹ thuật nạo vét đất, cát bồi lấp trong công trình Tiêu úng, thoát lũ, chống sạt lở vùng hạ lưu sông Thoá;

Ý kiến của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi tại Bản xác nhận số 759/KTTL ngày 19/8/2020 xác nhận khối lượng cát thu hồi trong quá trình thực hiện dự án nạo vét đất, cát bồi lấp trong tuyến công trình Tiêu úng thoát lũ, chống sạt lở vùng hạ lưu sông Thoá;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3085/STNMT-KS ngày 01/9/2020, kèm theo Báo cáo thẩm định số 3084/STNMT-TĐKS ngày 01/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với cát làm vật liệu xây dựng thông thường (*mã nhóm loại tài nguyên II50202*), cát làm vật liệu san lấp (*mã nhóm loại tài nguyên II501*) trong diện tích thực hiện dự án nạo vét đất, cát bồi lấp công trình Tiêu úng, thoát lũ, chống sạt lở vùng hạ lưu sông Thoa tại vị trí số 4 (Từ K20+550÷K20+867) và vị trí số 5 (Từ K23+650,7÷K26+068,2) thuộc phường Phổ Quang và phường Phổ Văn, thị xã Đức Phổ.

1. Tên tổ chức: Công ty TNHH Xây dựng và Quảng cáo Hồng Sang.

- Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn Thạch trụ Tây, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi; Số điện thoại: 0255.3855234;

- Mã số thuế: 4300330292.

2. Trữ lượng khoáng sản đưa vào thiết kế khai thác, sử dụng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản $Q = 62.499,2m^3$, trong đó:

- $Q_{cát\text{txd}} = 5.000 m^3$;

- $Q_{cát\text{sl}} = 57.499,2m^3$.

3. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G) tại thời điểm tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

- $G_{cát\text{txd}} = 276.850$ đồng;

- $G_{cát\text{sl}} = 76.840$ đồng.

4. Tổng số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt: 181.583.690 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi một triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn, sáu trăm chín mươi đồng*); trong đó:

- Cát vàng dùng trong xây dựng: 62.291.250 đồng;

- Cát làm vật liệu san lấp: 119.292.440 đồng;

5. Tổng số lần phải nộp: 01 lần.

6. Thời hạn nộp tiền cấp quyền: Chậm nhất là 90 ngày, tính từ ngày nhận được thông báo của Cục Thuế tỉnh và trước khi nhận Giấy phép khai thác.

Điều 2. Công ty TNHH Xây dựng và Quảng cáo Hồng Sang chịu trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ; Chủ tịch UBND các phường: Phổ

Quang và Phở Văn; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi; Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Quảng cáo Hồng Sang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT TT UBND tỉnh;
- Tổng cục ĐC và KS Việt Nam;
- VPUB: PCVP (NN), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (hc3927).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bình